TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HSST
Ngày: 28/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Quang;

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hạnh và ông Trần Đức Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung, Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận BắcTừ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Cẩm Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 322/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXX ngày 16/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 04/3/2022, đối với bị cáo:

Kiều Văn H, sinh năm 1991; Giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Kiều Văn H, sinh năm 1970; con bà: Phí Thị Th, sinh năm 1969; có 02 con (sinh năm 2013 và 2019); tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 70/2018/HSST ngày 25/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Số 1, Công an thành phố Hà Nội về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo Quyết định tạm giam của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hà Hữu T, sinh năm 1989; nơi cư trú: quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2021 anh Hà Hữu T đăng trên trang facebook cá nhân "Hà Hữu T" với nội dung đặt mua các loại sắt thép như: 04 tấm thép nhám, 11 cây sắt I300 dài 12m, 01 cây sắt I300 dài 6m, 06 cây thép tròn đặc D14, 02 cây thép tròn đặc D20, 01 cây thép tròn đặc D32. Mặc dù không có thép để bán cho anh T nhưng Kiều Văn H sử dụng tài khoản facebook "Lặng thầm", số điện thoại 0918415555 và tài khoản Zalo "Đại Phát" liên lạc với anh T, giới thiệu là Giám đốc công ty TNHH thiết kế thi công nội thất Gia Vũ, địa chỉ tại xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội có mối sắt thép trong Bình Dương có khả năng cung ứng được đúng loại thép mà anh T đang cần mua. Để tạo niềm tin cho anh T, H đã chụp và gửi cho anh T giấy phép đăng ký kinh dO của Công ty TNHH thiết kế thi công nội thất Gia Vũ và chứng minh nhân dân của H, và báo giá đơn hàng trị giá 182.000.000 đồng, anh T đồng ý. H yêu cầu anh T chuyển khoản đặt cọc trước số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản số 199199988888 tên Kiều Văn H tại Ngân hàng Á Châu. Ngày 15/6/2021, khi đang ở nhà tại địa chỉ số 7 ngõ 94 đường Phan Bá Vành, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội anh T đã chuyển khoản cho H. Đến ngày 18/6/2021, H yêu cầu anh T chuyển tiếp 5.000.000 đồng vào số tài khoản 9704229203308430944 tên Phạm Thị Tú O, Ngân hàng TMCP Quân đội cho H, anh T đồng ý và chuyển khoản. Đến ngày 22/6/2021, H gọi điện và nói dối anh T lái xe, phụ xe chở thép từ thành phố Hồ Chí Minh ra tiếp xúc với F0 Covid, phải cách ly, yêu cầu anh T chuyển thêm 15.000.000 đồng nữa nên anh T tiếp tục chuyển số tiền trên vào số tài khoản 199199988888, sau đó H chặn số điện thoại và Zalo của anh T và chi tiêu hết 40.000.000 đồng. Ngày 27/6/2021 anh T đến Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội trình báo.

Tại cơ quan điều tra, Kiều Văn H khai nhận hành vi của mình như trên và khai: H cũng không có quan hệ, không hợp tác làm ăn với anh T. H thành lập và đăng ký kinh dO công ty TNHH thiết kế thi công nội thất Gia Vũ năm 2018, đến đầu năm 2020 thì dừng hoạt động do làm ăn thua lỗ, công ty không kinh dO về sắt thép. Bản thân H không có số sắt thép trên, H nhận 40.000.000 đồng mục đích để chi tiêu cá nhân.

Đối với chị Phạm Thị Tú O khai: Số tài khoản và số điện thoại 0976226291 đăng ký tài khoản trên không phải của chị, chị không đăng ký, không sử dụng. Chữ ký chữ viết theo công văn số 4750 của Ngân hàng MB cũng không phải của chị, chị không biết, không có bất kỳ mối liên hệ nào với Kiều Văn H nên không có căn cứ xem xét về vai trò đồng phạm với H.

Xác minh tại Chi cục thuế khu vực Thạch Thất – Quốc Oai xác định: Công ty TNHH thiết kế thi công nội ngoại thất Gia Vũ đã dừng hoạt động từ ngày 10/6/2020, hiện vẫn còn nợ tiền thuế.

Về trách nhiệm dân sự: ông Kiều Văn H – bố đẻ của H đã bồi thường 40.000.000 đồng cho anh Hà Hữu T. Anh T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 22/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố bị cáo Kiều Văn H về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Kiều Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*; không áp dụng hình phạt bổ sung; về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường và không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Do biết anh Hà Hữu T có nhu cầu mua sắt thép, bị cáo đã lợi dụng danh nghĩa Công ty TNHH thiết kế thi công nội thất Gia Vũ và đưa ra thông tin gian dối về việc có sắt thép để bán làm anh T tin và 3 lần giao tiền cho bị cáo, cụ thể ngày 15/6/2021 là 20.000.000 đồng, ngày 18/6/2021 là 5.000.000 đồng và ngày 22/6/2021 là 15.000.000 đồng, tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của anh T là 40.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Lừa*

đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây mất trật tự trị an xã hội; bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại cố ý phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Không.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Văn H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*

Xử phạt bị cáo Kiều Văn H 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Hà Hữu T không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Quang